

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÓÁ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY BẮC - TỈNH BẾN TRE

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 30/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Lê Hoàng L, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: ấp N, xã P, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- Chị Trần Thị Kim T, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: ấp N, xã P, huyện B, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: anh Lê Hoàng L và chị Trần Thị Kim T thành hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn năm 2006 tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, không vi phạm các điều kiện kết hôn nên hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Anh chị chung sống không hạnh phúc do bất đồng quan điểm sống. Anh chị nhìn nhận không thể chung sống với nhau được nữa nên tự nguyện làm đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Thấy rằng tình cảm giữa anh chị không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, việc thuận tình ly hôn của anh L và chị T là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên cần được chấp nhận.

[2] Về nuôi con chung: anh L và chị T thỏa thuận chị T được quyền trực tiếp nuôi 02 con chung tên Lê Thị Ngọc H, sinh ngày 19/01/2008 và Lê Thị Phương L1, sinh ngày 27/6/2012, anh L không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: anh L và chị T khai không có tài sản chung, không có nợ chung và cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Lê Hoàng L và chị Trần Thị Kim T thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: chị T được quyền trực tiếp nuôi 02 con chung tên Lê Thị Ngọc H, sinh ngày 19/01/2008 và Lê Thị Phương L1, sinh ngày 27/6/2012. Anh L không phải cấp dưỡng nuôi con do chị T không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, cha, mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, các bên, cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: không giải quyết trong cùng việc dân sự do anh L và chị T khai không có tài sản chung, không có nợ chung và cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: anh Lê Hoàng L và chị Trần Thị Kim T mỗi người phải nộp 150.000 đồng và được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại các biên lai thu số 0006090, 0006091 cùng ngày 26/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Mỏ Cày Bắc;
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Bắc;
- UBND xã P (Số 25; ngày 04/01/2005);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thị Lăng